

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp thực hiện công tác bồi thường
nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước số 10/2017/QH14;

Căn cứ Nghị định số 68/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 121/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Thông tư số 08/2019/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định biện pháp thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 09/2019/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định biện pháp hỗ trợ, hướng dẫn người bị thiệt hại thực hiện thủ tục yêu cầu bồi thường nhà nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định ban hành Quy chế phối hợp thực hiện công tác bồi thường nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp thực hiện công tác bồi thường nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng 11 năm 2025. Quyết định số 72/2022/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định ban hành Quy chế phối hợp thực hiện công tác bồi thường nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Định hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; các tổ chức, cá nhân khác có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Cục KTVB&QLXLVPHC (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Thi hành án dân sự tỉnh;
- LĐ, CV VP UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Báo và Phát thanh truyền hình Gia Lai;
- Lưu: VT, C3.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hữu Quế

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

Phối hợp thực hiện công tác bồi thường nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai
(Ban hành kèm theo Quyết định số .../2025/QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm
2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, hình thức, trách nhiệm và nội dung phối hợp giữa các cơ quan trong việc thực hiện công tác bồi thường nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các sở, ban, ngành tỉnh.
2. Ủy ban nhân dân các xã, phường (gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp xã).
3. Các cơ quan thuộc Trung ương được tổ chức theo ngành dọc tại tỉnh.
4. Tổ chức, cá nhân có liên quan theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Tuân thủ các quy định của Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.
2. Không làm ảnh hưởng đến chức năng, nhiệm vụ và hoạt động chuyên môn của các cơ quan có liên quan.
3. Chủ động, thường xuyên, chặt chẽ, kịp thời trong quá trình phối hợp.

Điều 4. Hình thức phối hợp

1. Trao đổi ý kiến bằng văn bản hoặc cung cấp thông tin bằng văn bản theo yêu cầu của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp.
2. Tổ chức các cuộc họp, hội nghị sơ, tổng kết.
3. Tổ chức thành lập Đoàn kiểm tra, thanh tra, điều tra, khảo sát.
4. Các hình thức khác theo quy định.

Điều 5. Nội dung phối hợp

1. Xây dựng, ban hành kế hoạch và tổ chức triển khai hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm về công tác bồi thường nhà nước.
2. Tổ chức tập huấn, hướng dẫn, bồi dưỡng kỹ năng nghiệp vụ công tác bồi

thường nhà nước.

3. Xác định cơ quan giải quyết bồi thường.
4. Hướng dẫn người bị thiệt hại thực hiện thủ tục yêu cầu bồi thường.
5. Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm trong công tác bồi thường nhà nước.
6. Tham gia xác minh thiệt hại, thương lượng việc bồi thường, xác định trách nhiệm hoàn trả của người thi hành công vụ gây thiệt hại.
7. Báo cáo, thống kê về việc thực hiện công tác bồi thường nhà nước.

Chương II

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN TRONG PHỐI HỢP THỰC HIỆN CÔNG TÁC BỒI THƯỜNG NHÀ NƯỚC

Điều 6. Trách nhiệm của Sở Tư pháp

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước trong hoạt động quản lý hành chính, tổ tụng và thi hành án trên địa bàn tỉnh.
2. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng, ban hành kế hoạch và tổ chức triển khai các nhiệm vụ trọng tâm về công tác bồi thường nhà nước.
3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xác định cơ quan giải quyết bồi thường theo quy định pháp luật; hướng dẫn người bị thiệt hại thực hiện thủ tục yêu cầu bồi thường khi có yêu cầu; theo dõi, đôn đốc việc thực hiện giải quyết bồi thường, chi trả bồi thường, xác định trách nhiệm hoàn trả.
4. Tham gia xác minh thiệt hại đối với các vụ việc phức tạp theo đề nghị của cơ quan giải quyết bồi thường.
5. Tham gia thương lượng và phải có ý kiến tại buổi thương lượng đối với tất cả các vụ việc yêu cầu bồi thường thuộc trách nhiệm giải quyết của cơ quan giải quyết bồi thường trên địa bàn tỉnh.
6. Tổ chức tập huấn, hướng dẫn, bồi dưỡng kỹ năng nghiệp vụ giải quyết bồi thường cho đội ngũ công chức, lãnh đạo phụ trách công tác bồi thường nhà nước.
7. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo thực hiện thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm trong công tác bồi thường nhà nước trên địa bàn tỉnh.

Điều 7. Trách nhiệm của Công an tỉnh

1. Phối hợp với Sở Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước trong hoạt động quản lý hành chính, tổ tụng hình sự và thi hành án hình sự trên địa bàn tỉnh.
2. Hằng năm, ban hành kế hoạch để triển khai công tác bồi thường nhà nước

theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Công an và nội dung Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Thực hiện công tác giải quyết bồi thường, xác định trách nhiệm hoàn trả, thực hiện quyết định hoàn trả; kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý kỷ luật, xử lý vi phạm về giải quyết bồi thường, thực hiện trách nhiệm hoàn trả theo thẩm quyền.

4. Chỉ đạo Công an các xã, phường có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã bảo đảm an ninh, trật tự cho buổi trực tiếp xin lỗi và cải chính công khai theo đề nghị của cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại.

Điều 8. Trách nhiệm của Tòa án nhân dân tỉnh

1. Phối hợp với Sở Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước trong hoạt động tổ tụng trên địa bàn tỉnh.

2. Hằng năm, ban hành kế hoạch để triển khai công tác bồi thường nhà nước theo chỉ đạo, hướng dẫn của Tòa án nhân dân tối cao và nội dung Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Thực hiện công tác giải quyết bồi thường, xác định trách nhiệm hoàn trả, thực hiện quyết định hoàn trả; kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý kỷ luật, xử lý vi phạm về giải quyết bồi thường, thực hiện trách nhiệm hoàn trả theo thẩm quyền.

4. Chỉ đạo các Tòa án nhân dân khu vực giải quyết bồi thường, xác định trách nhiệm hoàn trả theo đúng quy định.

5. Gửi và chỉ đạo các Tòa án nhân dân khu vực gửi các bản án có nội dung giải quyết yêu cầu bồi thường nhà nước cho Sở Tư pháp.

Điều 9. Trách nhiệm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh

1. Phối hợp với Sở Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước trong hoạt động tổ tụng trên địa bàn tỉnh.

2. Hằng năm, ban hành kế hoạch để triển khai công tác bồi thường nhà nước theo chỉ đạo, hướng dẫn của Viện Kiểm sát nhân dân tối cao và nội dung Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Thực hiện công tác giải quyết bồi thường, xác định trách nhiệm hoàn trả, thực hiện quyết định hoàn trả; kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý kỷ luật, xử lý vi phạm về giải quyết bồi thường, thực hiện trách nhiệm hoàn trả theo thẩm quyền.

4. Chỉ đạo các Viện kiểm sát nhân dân khu vực giải quyết bồi thường, xác định trách nhiệm hoàn trả theo đúng quy định.

5. Tham gia thương lượng đối với các vụ việc yêu cầu bồi thường nhà nước trong lĩnh vực tổ tụng hình sự.

Điều 10. Trách nhiệm của Thi hành án dân sự tỉnh

1. Phối hợp với Sở Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước trong hoạt động thi hành án dân sự trên địa bàn tỉnh.

2. Hằng năm, ban hành kế hoạch để triển khai công tác bồi thường nhà nước theo chỉ đạo, hướng dẫn của Cục Quản lý Thi hành án dân sự và nội dung Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Thực hiện công tác giải quyết bồi thường, xác định trách nhiệm hoàn trả, thực hiện quyết định hoàn trả; kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý kỷ luật, xử lý vi phạm về giải quyết bồi thường, thực hiện trách nhiệm hoàn trả theo thẩm quyền.

Điều 11. Trách nhiệm của Sở Tài chính

1. Hằng năm, xây dựng và tổ chức triển khai kế hoạch thực hiện công tác bồi thường nhà nước theo nội dung chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Thực hiện công tác giải quyết bồi thường, phối hợp với các cơ quan có liên quan xác định trách nhiệm hoàn trả, thực hiện quyết định hoàn trả; kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý kỷ luật, xử lý vi phạm về giải quyết bồi thường, thực hiện trách nhiệm hoàn trả theo quy định.

3. Hằng năm, trên cơ sở đề nghị của cơ quan giải quyết bồi thường, tham mưu cấp thẩm quyền cấp kinh phí cho cơ quan giải quyết bồi thường theo quy định.

4. Tham gia xác minh thiệt hại đối với các vụ việc phức tạp theo đề nghị của cơ quan giải quyết bồi thường.

5. Tham gia thương lượng việc bồi thường với tư cách là thành phần được cơ quan giải quyết bồi thường mời trong trường hợp cần thiết.

Điều 12. Trách nhiệm của Bảo hiểm xã hội tỉnh

1. Phối hợp với Sở Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước trong hệ thống các cơ quan bảo hiểm xã hội trên địa bàn tỉnh.

2. Hằng năm, ban hành kế hoạch để triển khai công tác bồi thường nhà nước theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bảo hiểm xã hội Việt Nam và nội dung Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Thực hiện công tác giải quyết bồi thường, xác định trách nhiệm hoàn trả, thực hiện quyết định hoàn trả; kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý kỷ luật, xử lý vi phạm về giải quyết bồi thường, thực hiện trách nhiệm hoàn trả theo thẩm quyền.

4. Chỉ đạo cơ quan bảo hiểm xã hội cấp cơ sở giải quyết bồi thường, xác định trách nhiệm hoàn trả theo đúng quy định.

5. Cơ quan bảo hiểm xã hội đang trả lương hưu cho người thi hành công vụ

gây thiệt hại có trách nhiệm thu tiền theo quyết định hoàn trả và nộp đầy đủ, kịp thời vào ngân sách nhà nước.

6. Tham gia Hội đồng xem xét trách nhiệm hoàn trả với tư cách là cơ quan chi trả lương hưu cho người thi hành công vụ gây thiệt hại trong trường hợp người đó đã nghỉ hưu.

Điều 13. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã, các cơ quan thuộc Trung ương được tổ chức theo ngành dọc tại tỉnh Gia Lai

1. Hằng năm, căn cứ kế hoạch công tác bồi thường nhà nước của Ủy ban nhân dân tỉnh, trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao và tình hình thực tế tại cơ quan, địa phương; các cơ quan chủ động xây dựng và triển khai thực hiện hiệu quả kế hoạch công tác bồi thường nhà nước.

2. Thực hiện công tác giải quyết bồi thường, xác định trách nhiệm hoàn trả, thực hiện quyết định hoàn trả; kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý kỷ luật, xử lý vi phạm về giải quyết bồi thường, thực hiện trách nhiệm hoàn trả theo thẩm quyền.

3. Chỉ đạo cơ quan trực thuộc, cơ quan cấp dưới thực hiện giải quyết bồi thường, xác định trách nhiệm hoàn trả theo đúng quy định.

4. Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ đạo đơn vị làm đầu mối tham mưu, tổng hợp, thống kê, báo cáo, cung cấp thông tin về công tác bồi thường nhà nước trên địa bàn.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Thanh tra, kiểm tra công tác bồi thường nhà nước

1. Hằng năm, Sở Tư pháp có trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành và tổ chức triển khai kế hoạch thanh tra, kiểm tra công tác bồi thường nhà nước trên địa bàn tỉnh.

2. Khi phát hiện cơ quan, tổ chức, cá nhân có dấu hiệu vi phạm pháp luật hoặc theo yêu cầu của việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực bồi thường nhà nước, Sở Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tiến hành thanh tra, kiểm tra đột xuất theo đúng quy định.

3. Các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã, các cơ quan thuộc Trung ương được tổ chức theo ngành dọc tại tỉnh có liên quan đến nội dung thanh tra, kiểm tra có trách nhiệm phối hợp với Sở Tư pháp tổ chức thực hiện thanh tra, kiểm tra theo quy định của pháp luật.

Điều 15. Trách nhiệm gửi văn bản trong quá trình giải quyết yêu cầu bồi thường và xác định trách nhiệm hoàn trả

Trong quá trình giải quyết yêu cầu bồi thường và xác định trách nhiệm hoàn trả, cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại có trách nhiệm gửi Sở Tư pháp các văn bản sau: Bản án, quyết định về giải quyết yêu cầu bồi

thường; thông báo thụ lý hồ sơ; thông báo không thụ lý hồ sơ; văn bản cử người giải quyết bồi thường; quyết định hủy, sửa chữa, bổ sung quyết định giải quyết bồi thường; quyết định hoãn giải quyết bồi thường; quyết định tạm đình chỉ giải quyết yêu cầu bồi thường; quyết định đình chỉ giải quyết bồi thường; quyết định hoàn trả.

Điều 16. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Sở Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện công tác thống kê, báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất về công tác bồi thường nhà nước trên địa bàn tỉnh.

2. Các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã, các cơ quan thuộc Trung ương được tổ chức theo ngành dọc tại tỉnh khi nhận được văn bản đề nghị báo cáo của Sở Tư pháp, cần thực hiện thống kê, báo cáo đầy đủ các nội dung theo đề cương gửi kèm và gửi Sở Tư pháp tổng hợp theo đúng thời gian quy định.

Điều 17. Tổ chức thực hiện

1. Các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã, các cơ quan thuộc Trung ương được tổ chức theo ngành dọc tại tỉnh có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan kịp thời phản ánh bằng văn bản về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./.